

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2019/HS-ST
Ngày: 05-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH , TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Dung – Thẩm phán sơ cấp, Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

Các Hội thẩm nhân dân: bà Phạm Thị Nga và ông Phạm Quốc Trung

- Thư ký phiên tòa: bà Hoàng Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Hồng Đăng – Kiểm sát viên trung cấp.

Vào ngày 26/02/2019 và 05/3/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 112/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Quốc D, sinh ngày 16/02/1985; Dân tộc: Kinh;

Nơi ĐKKH: tổ 04, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh;

Chỗ ở: tổ 04, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh;

Trình Đ học vấn: 11/12

Nghề nghiệp: Lái xe;

Con ông: Đặng Thế M (đã chết) và bà Đặng Thị S – SN: 1958;

Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai;

Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1989 và 01 con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 11/5/2018 tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Hòa Bình, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại:

- anh Phan Thanh L, sinh năm 1988 (đã tử vong)

Người đại diện hợp pháp của anh L: chị Nguyễn Thị H (*xin vắng mặt*)

Địa chỉ: C 12, khu nhà ở bán T, N, Hà Nội

- anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 (*đề nghị xét xử vắng mặt*)

Địa chỉ: tổ 25, phường N, quận L, TP Hà Nội

- chị Phạm Bích H, sinh năm 1975 (*đề nghị xét xử vắng mặt*)

Địa chỉ: tổ 09, phường C, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

- ông Vũ Xuân Đ, sinh năm 1960 (*đề nghị xét xử vắng mặt*)

Địa chỉ: 118, đường G, phường G, quận H, TP Hà Nội

- ông Huỳnh Nam S, sinh năm 1960 (*đề nghị xét xử vắng mặt*)

Địa chỉ: xã T, huyện C, TP Hà Nội

- Công ty bảo vệ thực vật I Trung ương

Đại diện theo pháp luật: ông Đặng Văn T – TGD (*đề nghị xét xử vắng mặt*)

Địa chỉ: số 145, Hồ Đắc Di, phường Q, quận Đ, TP Hà Nội

- Công ty cổ phần đầu tư thương mại và du lịch Ngọc Việt

Đại diện theo pháp luật: Cao Thị H (*đề nghị xét xử vắng mặt*)

Địa chỉ: số 199, tổ 44, phường K, quận T, TP Hà Nội

- anh Phạm Đình T, sinh năm 1977 (*vắng mặt không lý do*)

Địa chỉ: xóm 02, xã T, huyện T, tỉnh Hòa Bình

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- anh Dương Văn T, sinh năm 1982 (*có mặt*)

Địa chỉ: tổ 04, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Quốc D, Trần Văn N là lái xe theo hợp đồng cho anh Dương Văn T. Khoảng 18 giờ ngày 10/5/2018 Đặng Quốc D và anh Trần Văn N được anh T giao xe ô tô tải BKS 38C – 078.72 chở cát trắng từ C, Hà Tĩnh ra TP Hòa Bình. Quá trình điều khiển xe từ Hà Tĩnh ra Hòa Bình D và N thay nhau lái xe. Sau khi dừng nghỉ tại Chi nê, Lạc Thủy, Hòa Bình, N đổi lái để D tiếp tục điều khiển xe ô tô đến TP Hòa Bình.

Khoảng 6h55', xe đi đến đỉnh dốc Cun, TP Hòa Bình thì hệ thống phanh và hệ thống an toàn của xe ô tô BKS 38C – 078.72 vẫn hoạt động bình thường. Khi đi xuống dốc D điều khiển xe đi số 3, đồng thời rà phanh liên tục để giảm tốc độ xe. Đến đoạn Km 80 + 100m tại dốc Cun, D tiếp tục đạp phanh nhưng phanh không còn tác dụng do hệ thống phanh của xe ô tô BKS 38C – 078.72 đã hỏng, các cơ cấu phanh bị quá nhiệt khi phanh hoạt động liên tục làm giảm ma sát giữa má phanh và

tang trống, dẫn đến giảm hiệu lực phanh của xe. Thấy phanh không có tác dụng, D bóp còi, bật xi nhan cảnh báo và tiếp tục điều khiển xe xuống dốc, lúc này xe không giảm tốc Đ mà tăng tốc từ từ.

Đến khúc cua Km 78+750m, D thấy xe ô tô BKS 30A-687.79 đi ngược chiều nên đã đạp phanh và đánh lái sang phải để tránh, nhưng do hệ thống phanh không có tác dụng nên D không làm chủ được tốc Đ và không điều khiển được xe đi về phần đường của mình nên đã đâm vào mặt trước bên trái xe ô tô TOYOTA fortuner BKS 30A-687.79 đi hướng Hà Nội – S La; D đánh lái sang phải để tránh nhưng do đang đi chiếm phần đường xe đi ngược chiều nên phía sau bên dưới thành trái thùng xe 38C-078.72 đã va chạm với mặt trước bên trái đầu xe ô tô 30A-687.79, làm xe 30A-687.79 văng vào lề trái đường và dừng lại, anh Phan Thanh L ngồi trên xe tử vong, lái xe Vũ Xuân Đ bị thương.

Sau va chạm xe ô tô 38C-078.72 tiếp tục di chuyển và bị nổ lốp bên trái, nghiêng làm đổ cát ra mặt đường, sau đó xe thẳng bằng và tiếp tục đi xuống dốc ở phần đường ngược chiều, tiếp tục đâm vào xe ô tô tải BKS 29C-752.09 đi hướng Hà Nội – S La do anh Nguyễn Văn T điều khiển, có ông Huỳnh Nam S ngồi ghế phụ bên phải làm xe tải BKS 29C-752.09 bị văng quay đầu về hướng đi Hà Nội, dẫn đến thành thùng xe bên trái tải BKS 29C-752.09 đổ lật đè lên xe mô tô 28E1-001.28 do chị Phạm Bích H điều khiển đang đi theo hướng Hà Nội – S La.

Sau va chạm xe 38C-078.72 giảm tốc Đ thì Trần Văn Ngọ nhảy từ ca bin ra ngoài cửa phụ bên phải xuống đường, D tiếp tục điều khiển xe đi xuống dốc để tránh các phương tiện đi trên đường. Đến ngã ba chân dốc Cun, D điều khiển xe rẽ phải đi theo đường Quốc lộ 6, đến Km 77+910m thì xe dừng lại được, D đến cơ quan Công an đầu thú.

Hậu quả: anh Phan Thanh L tử vong tại hiện trường, anh Nguyễn Văn Thành, chị Phạm Bích H, ông Vũ Xuân Đ bị thương. Các phương tiện xe mô tô 28E1-001.28, xe ô tô TOYOTA fortuner BKS 30A-687.79, xe tải BKS 29C-752.09 bị hư hỏng.

Căn cứ kết quả khám nghiệm xác định hiện trường tai nạn như sau: Hiện trường còn nguyên vẹn, xe ô tô TOYOTA fortuner BKS 30A-687.79 đổ ở trên lề cỏ và mép rãnh thoát nước, đầu xe hướng vào tim đường, đuôi xe hướng ra vách núi; xe ô tô tải BKS 29C-752.09 bị lật đổ nghiêng sang trái nằm trên đường, đầu xe hướng Hà Nội, đuôi xe hướng S La; xe mô tô 28E1-001.28 bị đổ sang bên trái bị xe BKS 29C-752.09 đổ đè lên nằm trên đường, đầu xe hướng vào tim đường, đuôi xe hướng ra mép đường. Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường cong của liên

tục, mặt đường bê tông nhựa tương đối bằng phẳng, có vạch sơn vàng đứt quãng và liền ở giữa chia làm hai chiều đường riêng biệt, đường dốc xuống theo hướng S La đi Hà Nội.

Tại kết luận giám định số 2583/C54-P2 ngày 08/6/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công An kết luận: Hệ thống phanh của xe ô tô BKS 38C-078.72 bị hư hỏng tại thời điểm xảy ra tai nạn do các cơ cấu phanh bị quá nhiệt khi phanh hoạt động liên tục làm giảm ma sát giữa má phanh và tang trống, dẫn đến giảm hiệu lực của phanh xe.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 90/HĐ-ĐGTS ngày 23/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP Hòa Bình kết luận: Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại (gồm: xe mô tô 28E1-001.28, xe ô tô TOYOTA Fortuner BKS 30A-687.79, xe tải BKS 29C-752.09) bị thiệt hại sau tai nạn là 717.158.000Đ (*Bảy trăm mười bảy triệu một trăm năm mươi tám nghìn đồng*).

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 72GĐPY-CAT-PC54 ngày 11/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Nạn nhân Phan Thanh L chết do đa chấn thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 2626/C54-TT1 ngày 28/5/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công An xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Phạm Bích H là 61%.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 2625/C54-TT1 ngày 28/5/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công An xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn Thành là 27%.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số: 2627/C54-TT1 ngày 28/5/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công An xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Vũ Xuân Đ là 08%.

Ngoài ra Cơ quan điều tra còn trưng cầu giám định về: Hóa, vận tốc xe, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, ADN.

Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 25/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố Đặng Quốc D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm (g) khoản 2 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại cơ quan điều tra, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời thừa nhận hành vi giống như bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố

Hòa Bình truy tố bị cáo. Bị cáo ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định Đặng Quốc D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm (g) khoản 2 Điều 260 BLHS; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm (g) khoản 2 Điều 260, điểm (b, s) khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 7, Điều 38, 47 BLHS xử phạt Đặng Quốc D từ 18 đến 24 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: bị cáo và phía bị hại đã thỏa thuận bồi thường nên không đề cập; bị cáo phải nộp án phí HSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, các bị hại, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức Đ hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa Đặng Quốc D đã thừa nhận: ngày 11/5/2018 điều khiển xe ô tô BKS 38C-078.72 khi xuống dốc Cun đã không thực hiện đúng các quy trình vận hành phương tiện chở hàng nặng khi xuống dốc, đi với số 3 và liên tục rà phanh để giảm tốc Đ dẫn đến hệ thống phanh bị hư hỏng – các cơ cấu phanh bị quá nhiệt khi phanh hoạt Đng liên tục làm giảm ma sát giữa má phanh và tang trống, dẫn đến giảm hiệu lực của phanh xe (*Kết luận giám định số 2583/C54-P2 ngày 08/6/2018 – bút lục số 201*) và không làm chủ được tốc Đ, gây tai nạn cho các phương tiện và người điều khiển phương tiện giao thông khác ở phần đường ngược chiều. Hậu quả: gây thiệt hại về tài sản (gồm: xe mô tô 28E1-001.28, xe ô tô BKS 30A-687.79, xe ô tô BKS 29C-752.09) là 717.158.000Đ (*Bảy trăm mười bảy triệu một trăm năm mươi tám nghìn đồng*); làm

chết 01 người và gây thương tích cho 03 người với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể là 96%.

Lời khai của Đặng Quốc D phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như: Biên bản giám định hiện trường, đơn xin đầu thú, Kết luận giám định cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi của Đặng Quốc D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm (g) khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân TP Hòa Bình đã truy tố Đặng Quốc D theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 25/12/2018 là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng và an toàn giao thông, gây thiệt hại về sức khỏe, tính mạng và tài sản cho người khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông trong việc vận hành và điều khiển phương tiện giao thông là vi phạm pháp luật. Hậu quả xảy ra do lỗi của bị cáo. Do vậy cần xử lý nghiêm khắc và cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại Phan Thanh L số tiền 400.000.000Đ, bồi thường bị hại Phạm Bích H số tiền 240.000.000Đ, bồi thường cho bị hại Vũ Xuân Đ 20.000.000Đ, bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn Thành 60.000.000Đ; bồi thường cho chủ sở hữu xe ô tô BKS 30A- 687.79 (*Công ty bảo vệ thực vật I Trung ương*) 96.000.000Đ; bồi thường cho chủ sở hữu xe ô tô BKS 29C- 752.09 (*Công ty cổ phần đầu tư thương mại và du lịch Ngọc Việt*) 60.000.000Đ và tự nguyện sửa chữa xe mô tô BKS 28E1- 001.28 cho anh anh Phạm Đình T; phía gia đình các bị hại có đơn đề nghị xin miễn trách nhiệm hình sự với bị cáo; bị cáo có nơi thường trú rõ ràng; sau khi sự việc xảy ra đã đến cơ quan công an đầu thú nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm (b, s) khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 nên áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS để quyết định hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự: phía bị cáo và phía gia đình các bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong nên không đề cập giải quyết. Đối với người có quyền lợi và

nghĩa vụ liên quan trong vụ án cũng không có yêu cầu bồi thường nên Tòa không giải quyết.

[5] Về vật chứng: xe mô tô 28E1-001.28, xe ô tô BKS 30A-687.79, xe ô tô BKS 29C-752.09, xe ô tô BKS 38C – 078.72 thu giữ trong quá trình điều tra, Công an thành phố Hòa Bình đã trao trả chủ sở hữu hợp pháp.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo Đặng Quốc D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo, đại diện bị hại, các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật TTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: điểm (g) khoản 2 Điều 260, điểm (b, s) khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 BLHS;

Tuyên bố: Đặng Quốc D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Xử phạt: Đặng Quốc D 13 (*Mười ba*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/5/2018.

- Áp dụng: Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH buộc Đặng Quốc D phải nộp 200.000Đ án phí HSST.

- Áp dụng: Điều 331; 333 Bộ luật TTHS;

Tuyên: Bị cáo, đại diện bị hại, các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo thời hạn luật định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THADS TP Hòa Bình;
- Người bị kết án, bị hại, đại diện bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Dung